

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2001). *Quyết định 4069/2001/QĐ-BYT về việc ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án.*
2. Bộ Y tế (2011). *Thông tư 07/2011/TT-BYT Hướng dẫn công tác Điều Dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.*
3. Bộ Y tế (2013). *Công văn số 243/KCB – NV về việc chấn chỉnh việc ghi chép thông tin người bệnh trên hồ sơ bệnh án.*
4. Phan Cảnh Chương và cộng sự (2013). Chất lượng ghi chép biểu mẫu hồ sơ Điều Dưỡng tại bệnh viện TW Huế, *Hội nghị khoa học Điều Dưỡng*, Thừa Thiên Huế, 5/2013, Bộ Y tế, 14-17.
5. Nguyễn Mạnh Dũng (2013). Giáo trình Điều Dưỡng Cơ Sở 1, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, 15-22.

6. Trần Quang Huy (2013). Những văn bản quy định về hồ sơ bệnh án và thực trạng ghi hồ sơ Điều Dưỡng tại các bệnh viện, *Hội nghị khoa học Điều Dưỡng*, Thừa Thiên Huế, 5/2013, Bộ Y tế, 5-7.

7. Trần Văn Minh và cộng sự (2011). Đánh giá công tác chăm sóc Điều Dưỡng tại bệnh viện Vạn Ninh, *Tạp chí Y học thực hành*, 223, 35- 39.

8. Trần Thị Minh Tâm và cộng sự (2009). Đánh giá chất lượng ghi chép phiếu chăm sóc của Điều Dưỡng – Nữ Hộ Sinh tại bệnh viện Hương Trà – Thừa Thiên Huế, *Tạp chí Y học thực hành*, 167, 32-35.

THỰC TRẠNG TUÂN THỦ TIÊM AN TOÀN CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY, TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG NAM ĐỊNH

¹ Đinh Thị Thu Huyền, ¹ Nguyễn Thị Minh Chính, ¹ Trần Thu Hiền
¹ Phạm Thị Hằng, ¹ Đỗ Thị Hòa, ¹ Đinh Thị Thu Hằng
¹Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng tuân thủ tiêm an toàn của sinh viên đại học Điều dưỡng chính quy thực tập lâm sàng. **Phương pháp:** Mô tả cắt ngang trên 100 sinh viên đại học chính quy khoá 9 được quan sát và đánh giá thực hành tiêm an toàn trên người bệnh từ tháng 2/2016 đến tháng 9/2016. **Kết quả:** Sinh viên thực hiện tiêm an toàn sử dụng bơm kim tiêm vô khuẩn 100%; Sử dụng xe tiêm khi đi tiêm 97%; Sử dụng khay tiêm khi đi tiêm 50%; Có hộp đựng vật sắc nhọn ở gần nơi tiêm 90%; Rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc 26%; Rửa tay, sát

khử tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da 26%; Mang găng khi tiêm tĩnh mạch, truyền dịch, truyền máu 41%; Kim lấy thuốc đảm bảo vô khuẩn 78%; Tiêm thuốc đúng chỉ định 100%; Tiêm thuốc đúng thời gian 96%; Tiêm đúng vị trí 97%; Tiêm đúng góc kim so với mặt da 89%; Tiêm đúng độ sâu 88%; Rút pittông kiểm tra trước khi bơm thuốc 90%; Bơm thuốc đảm bảo hai nhanh một chậm 91%; Không dùng hai tay đẩy nắp kim 74%; Cô lập ngay bơm kim tiêm đã nhiễm khuẩn trong hộp an toàn 99%. **Kết luận:** Sinh viên hầu hết đều tuân thủ quy trình tiêm theo tiêu chuẩn tiêm an toàn, nhưng vẫn còn một số hạn chế. Đặc biệt việc rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc và rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da còn thấp.

Từ khóa: Tiêm an toàn, tuân thủ quy trình tiêm, sinh viên Điều dưỡng

Người chịu trách nhiệm: Đinh Thị Thu Huyền
Email: dinhhuyendd@gmail.com
Ngày phản biện: 23/01/2018
Ngày duyệt bài: 23/02/2018
Ngày xuất bản: 14/03/2018

COMPLIANCING SAFE INJECTION OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS AT NAM DINH UNIVERSITY OF NURSING

ABTRACST

Objective: To describe the compliancing safe injection of full-time undergraduate students at clinical setting.

Methods: A cross-sectional description was conducted on over 100 full- time undergraduate students of the 9th course. They were observed and evaluated their practice of safe injection on patients from February 2016 to September 2016. **Results:** 100% of students followed the injection procedure using sterile needles; 97% of students used trolleys for injection; 50% of students used the injection trays; 90% of students used a box for sharp objects near the injection site; 26% of students washed their hand and used disinfectant for their hands before they prepare medication; 26% of students washed their hand and used disinfectant for their hands before they give subcutaneous injection; 41% of students wear gloves before giving intravenous injection, fluid transfusion, and blood transfusion; 78% of needles used for taking medication were sterile. 100% of injections

were followed the prescription, 96% of them were followed the right time; the right position of injections were at 97%; 89% of injections had the right angle from the skin; and the right depth of injections were at 88%; 90% of injections had tested pisyons before injecting; Steps of inserting needles and taking them out quicky and administering medication slowly were followed at 91% of injections; 74% of students did not use their two hands to close the covers of the needles; 99% of contaminated needles and syringes were kept separate in safe box. **Conclusion:** Most students followed the injection procedure under 17 standards for safe injection issued by Ministry of Health. However, there were some limitations such as washing hand and useing disinfectant for their hands before preparing medication and giving subcutaneous injection which were at low ratio.

Keywords: Safe Injection, compliance process, Nursing students

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo WHO tiêm an toàn là quy trình tiêm không gây nguy hại cho người được tiêm, không gây phơi nhiễm cho người thực hiện mũi tiêm, không tạo chất thải nguy hại cho người khác và cộng đồng [8]. Tiêm không an toàn có thể gây lây nhiễm nhiều loại tác nhân gây nhiều bệnh [8]. Năm 2000, trên toàn cầu tình trạng bệnh do tiêm không an toàn gây ra: 21 triệu người bệnh bị viêm gan B, 2 triệu bệnh nhân viêm gan C và 260.000 bệnh nhân nhiễm HIV [6]. Các tác nhân gây bệnh đường máu cũng góp phần gây bệnh ở nhân viên y tế. Ước tính: 4,4% ca nhiễm HIV và 39% ca nhiễm HBV và HCV là do tổn thương nghề nghiệp [8].

Tại Việt Nam, theo nghiên cứu của Phạm Đức Mục và cộng sự thì mỗi ngày điều trị một người bệnh phải tiêm tới 2,2 mũi tiêm, trong đó chỉ có 17% là mũi tiêm an toàn [3]. Một nghiên cứu khác của Đoàn Thị Anh Lê, Trần Thị Thuận tại các cơ sở thực tập của sinh viên Điều dưỡng của Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh cho thấy trên 70% Điều dưỡng rút thuốc chạm tay vào vùng vô khuẩn, 50% pha thuốc không đúng, 60% rút thuốc không đủ liều, 47% cô lập kim tiêm không đúng cách, 30% dùng dụng cụ chứa vật sắc nhọn không đúng [1]. Theo nghiên cứu của Vũ Thị Liên tại bệnh viện Đa khoa thuộc khu vực Định Quán có 30% Điều

dưỡng không thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, 11,11% Điều dưỡng dùng tay đậy nắp kim, 34,44% không rửa tay trước khi tiêm, 30% Điều dưỡng sử dụng cồn quá ướt hoặc quá khô [2].

Trên thế giới và trong nước đã có rất nhiều các đề tài nghiên cứu về tiêm an toàn. Các đề tài chủ yếu là đánh giá về sự tuân thủ, thực hành tiêm an toàn của điều dưỡng, có rất ít đề tài nghiên cứu về thực trạng tuân thủ quy trình tiêm của sinh viên. Trường đại học Điều dưỡng Nam Định là trường Đại học chuyên ngành Điều dưỡng duy nhất ở Việt Nam. Trường luôn đặt mục tiêu trang bị những kiến thức, thái độ và thực hành kỹ thuật Điều dưỡng cho sinh viên lên hàng đầu. Sinh viên sau khi học xong các môn học cơ sở và môn học lâm sàng, sẽ được thực tập lâm sàng tại các bệnh viện. Tại đây, dưới sự hướng dẫn, giám sát của giảng viên lâm sàng và điều dưỡng bệnh viện, sinh viên đã được làm nhiều kỹ thuật điều dưỡng, trong đó thuật tiêm - truyền. Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này với mục tiêu: Mô tả thực trạng tuân thủ tiêm an toàn của sinh viên đại học Điều dưỡng chính quy thực tập lâm sàng tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2016.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng và thời gian nghiên cứu: Sinh viên đại học Điều dưỡng chính quy khoá 9 đang đi lâm sàng tại các khoa lâm sàng bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định từ 2/2016 đến tháng 9/2016.

2.2. Thiết kế nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu

Sử dụng thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang để tìm hiểu thực trạng tuân thủ tiêm an toàn của sinh viên Điều dưỡng.

2.2.2. Mẫu và phương pháp chọn mẫu

- Cỡ mẫu tính toán theo công thức

$$n = Z^2 \frac{p.(1-p)}{d^2}$$

Trong đó:

n là cỡ mẫu ước lượng

Z là chỉ số phân phối

α là xác suất sai lầm loại 1. Chọn $\alpha = 0,05$, độ phân chuẩn $Z = 1,96$

p lấy là 0,6 [1]

d là sai số ước lượng, chọn $d = 0,1$

Áp dụng công thức: $n = 92$, dự tính 10% từ chối tham gia nghiên cứu, cỡ mẫu nghiên cứu làm tròn 100 sinh viên.

- Phương pháp chọn mẫu: Sử dụng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên 100 sinh viên từ tổng số sinh viên đại học chính quy khoá 9 đang đi thực tập lâm sàng tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định.

2.2.3. Công cụ và phương pháp thu thập số liệu

Công cụ thu thập số liệu: Được xây dựng dựa trên 17 tiêu chuẩn tiêm an toàn do Bộ Y tế ban hành.

Phương pháp thu thập số liệu: Nhóm nghiên cứu quan sát và đánh giá trực tiếp thực hành mũi tiêm của sinh viên khi thực hiện trên người bệnh dựa vào bộ công cụ có sẵn. Mỗi sinh viên được đánh giá 1 lần. Việc thực hiện mũi tiêm của sinh viên phải có sự giám sát của giảng viên hoặc điều dưỡng bệnh viện. Nhóm nghiên cứu đánh giá bí mật với đối tượng nghiên cứu.

2.2.4. Phân tích và xử lý số liệu:

Số liệu được nhập và phân tích trên phần mềm SPSS 16.0.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1: Tuân thủ trước khi tiêm

| Các tiêu chuẩn | Số lượng | Tỷ lệ % |
|---|----------|---------|
| Có sử dụng xe tiêm khi đi tiêm | 97 | 97% |
| Có sử dụng khay tiêm khi đi tiêm | 50 | 50% |
| Có hộp đựng vật sắc nhọn ở gần nơi tiêm | 90 | 90% |

Bảng 2: Tuân thủ các bước vô trùng

| Các tiêu chuẩn | Số lượng | Tỷ lệ % |
|--|----------|---------|
| Rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc | 26 | 26% |
| Rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da | 26 | 26% |
| Mang găng khi tiêm tĩnh mạch, truyền dịch, truyền máu | 16 | 41% |
| Bơm kim tiêm vô khuẩn | 100 | 100% |
| Kim lấy thuốc đảm bảo vô khuẩn | 78 | 78% |

Bảng 3: Tuân thủ kỹ thuật tiến hành tiêm an toàn

| Các tiêu chuẩn | Số lượng | Tỷ lệ % |
|--|----------|---------|
| Tiêm thuốc theo đúng chỉ định | 100 | 100% |
| Tiêm thuốc theo đúng thời gian | 96 | 96% |
| Tiêm đúng vị trí | 97 | 97% |
| Tiêm đúng góc kim so với mặt da | 89 | 89% |
| Tiêm đúng độ sâu | 88 | 88% |
| Rút pittông kiểm tra trước khi bơm thuốc | 90 | 90% |
| Bơm thuốc đảm bảo hai nhanh một chậm | 91 | 91% |

Bảng 4: Tuân thủ xử lý vật sắc nhọn sau tiêm

| Các tiêu chuẩn | Số lượng | Tỷ lệ % |
|---|----------|---------|
| Không dùng hai tay đẩy nắp kim | 74 | 74% |
| Cô lập ngay bơm kim tiêm đã nhiễm khuẩn trong hộp an toàn | 99 | 99% |

4. BÀN LUẬN

Chuẩn bị trước tiêm: Sinh viên Điều dưỡng có sử dụng xe tiêm khi đi tiêm đạt 97%, có hộp đựng vật sắc nhọn ở gần nơi tiêm đạt 90%, tỷ lệ này phù hợp với nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm Điều dưỡng có sử dụng xe tiêm khi đi tiêm đạt 90,88% [6]. Sinh viên có sử dụng khay tiêm khi đi tiêm đạt 50% ít hơn so với với nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm 88,05% [6]. Điều này cho thấy, sinh viên có sử dụng phương tiện tiêm khi tiêm vì khi quan sát chúng tôi thấy sinh viên đẩy xe tiêm đi tiêm hoặc cầm khay tiêm đi tiêm hoặc vừa đẩy xe tiêm và cầm khay đi tiêm. Và khi thực hiện mũi tiêm cho người bệnh, có khi 2-3 sinh viên cùng làm 1 phòng và cùng thời điểm trong khi chỉ có 1 khay tiêm nên có sinh viên không có khay tiêm khi tiêm. Và khi thực hiện mũi tiêm cho người bệnh, có khi 2-3 sinh viên cùng làm 1 phòng và cùng thời điểm trong khi chỉ có 1 khay tiêm nên có sinh viên không có khay tiêm khi tiêm.

Bước vô trùng: Sử dụng bơm kim tiêm vô khuẩn đạt 100%, tỷ lệ này cao hơn với nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm Điều dưỡng sử dụng bơm kim tiêm vô khuẩn đạt là 97,48% [6]. Sinh viên rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc đạt 26%, Rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da đạt 26%, các tỷ lệ này ít hơn nhiều so với nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm về đánh giá thực trạng mũi tiêm an toàn của Điều dưỡng tại bệnh viện quân y 103 Điều dưỡng rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc đạt 61,6%, Rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da đạt 83,96% [6]. Khi quan sát, chúng tôi thấy trên xe tiêm có đầy đủ dụng cụ dung dịch sát khuẩn tay nhanh và tại mỗi phòng bệnh đều có bồn rửa tay nhưng một số sinh viên không thực hiện vệ sinh đôi tay và có trường hợp vệ sinh tay không đủ bước; Kim lấy thuốc đảm bảo vô khuẩn đạt 78% tỷ lệ này ít hơn nhiều so với nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm về đánh giá thực trạng

mũi tiêm an toàn của Điều dưỡng tại bệnh viện quân y 103 Điều dưỡng dùng kim lấy thuốc đảm bảo vô khuẩn đạt 94,03% [6]. Đó là do một số sinh viên đã sử dụng một kim lấy thuốc để lấy thuốc cho 2 người bệnh có cùng chung một loại thuốc tiêm; Hành vi tự bảo vệ mình của sinh viên tham gia nghiên cứu tương đối thấp, 59% không mang găng khi tiêm và chỉ 41% mang găng đúng khi tiêm, ít hơn so với nghiên cứu của Phan Thị Thanh Thủy và Võ Phi Long Điều dưỡng mang găng khi tiêm tĩnh mạch, truyền dịch, truyền máu đạt là 57,43% [5]. Điều này là không tốt cần phải thay đổi vì trên da hai bàn tay chúng ta rất dễ có những xây xước nhẹ, có thể chúng ta không cảm thấy, khi tiếp xúc các sản phẩm nhiễm trùng thì nguy cơ lây nhiễm rất cao; Tỷ lệ đảm bảo vô trùng của sinh viên thấp hơn điều dưỡng có thể do sinh viên đang đi học và thực tập lâm sàng nên kỹ năng thực hành và kinh nghiệm chưa nhiều so với Điều dưỡng bệnh viện.

Thực hành kỹ thuật tiêm: Kết quả nghiên cứu thấy sinh viên tiêm thuốc đúng chỉ định đạt 100%, tiêm thuốc đúng thời gian đạt 96%, tiêm đúng vị trí đạt 97%, tiêm đúng góc kim so với mặt da đạt 89%, tiêm đúng độ sâu đạt 88%, bơm thuốc đảm bảo hai nhanh một chậm đạt 91%, rút pittông kiểm tra trước khi bơm thuốc đạt 90%. Kết quả này phù hợp với các nghiên cứu của Phạm Ngọc Trâm Điều dưỡng tiêm thuốc đúng chỉ định đạt 100% [6], nghiên cứu Lê Thị Kim Oanh và Bùi Thị Thu Hà về thực trạng tuân thủ quy trình tiêm của Điều dưỡng tại bệnh viện Bắc Thăng Long 2012 thì tiêm thuốc đúng thời gian đạt là 98%, tiêm đúng vị trí đạt 98,1%, tiêm đúng góc kim so với mặt da đạt 98,1% [4]. Tuy nhiên, các bước tiêm đúng góc độ và đúng độ sâu còn thấp lần lượt là 89%, 88%. Nguyên nhân là do sinh viên chỉ được thực hiện kỹ thuật tiêm truyền trên mô hình tại bộ môn điều dưỡng cơ sở và mới đi thực tập lâm sàng tại bệnh viện nên khả năng cảm nhận độ nông sâu của mũi tiêm chưa được hiệu quả. Vì vậy, những

mũi tiêm đầu tiên của sinh viên khi ra bệnh viện thực tập, giảng viên lâm sàng cần cầm tay hướng dẫn sinh viên xác định độ đúng vị trí, góc độ, nông sâu góc độ tiêm, sau đó, đi vào giám sát và điều chỉnh những lỗi sinh viên hay mắc phải. Muốn vậy, giảng viên lâm sàng nên có kế hoạch quản lý tốt sinh viên tại mỗi khoa phòng.

Xử lý rác thải sau khi tiêm: Sinh viên đã cô lập bơm kim tiêm vào ngay hộp vô khuẩn đạt 99% phù hợp với nghiên cứu của Phan Thị Thanh Thủy và Võ Phi Long Điều về tình hình tiêm an toàn tại bệnh viện Nam Đông - Thừa Thiên Huế của Điều dưỡng đạt 93,06% [5]. Tuy nhiên, qua quan sát chúng tôi thấy sinh viên dùng hai tay đập nắp kim đạt tới 26%, tỷ lệ này nhiều hơn nhiều so với nghiên cứu của Phan Thị Thanh Thủy và Võ Phi Long là 5% [5]. Điều này có nguy cơ đâm kim vào tay và gây các bệnh truyền nhiễm. Do đó, sinh viên cần tuân thủ tiêm an toàn, giảng viên lâm sàng kết hợp với điều dưỡng bệnh viện phải hướng dẫn thường xuyên và giám sát thực hành sinh viên.

5. KẾT LUẬN

Tuân thủ quy trình tiêm: Sinh viên đã thực hiện theo 17 tiêu chuẩn tiêm an toàn của Bộ Y Tế, tuy nhiên việc tuân thủ quy trình tiêm còn nhiều tồn tại. Tỷ lệ về sử dụng bơm tiêm vô khuẩn và tiêm thuốc đúng chỉ định là cao nhất 100%, cô lập ngay bơm kim tiêm đã nhiễm khuẩn trong hộp an toàn 99%. Bên cạnh đó, việc rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc và rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da còn thấp chỉ đạt 26%; Dùng tay đập nắp kim sau tiêm còn khá cao 26%.

Để nâng cao tỷ lệ sinh viên tuân thủ quy trình tiêm an toàn các giảng viên hướng dẫn lâm sàng và điều dưỡng bệnh viện phải tăng cường hướng dẫn sinh viên và giám sát chặt chẽ các bước rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi chuẩn bị thuốc; rửa tay, sát khuẩn tay nhanh trước khi đưa kim tiêm qua da; dùng tay đập nắp kim sau tiêm khi sinh

viên thực hiện quy trình tiêm. Tiếp tục có các nghiên cứu chuyên sâu liên quan đến kỹ thuật tiêm như các yếu tố liên quan đến sự tuân thủ quy trình tiêm của sinh viên, kỹ năng lấy thuốc, tương quan giữa kỹ thuật tiêm và hiệu quả điều trị...nhằm ngày càng hoàn thiện kỹ thuật tiêm cho sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đoàn Thị Anh Lê và Trần Thị Thuận (2006). Khảo sát tiêm an toàn tại các cơ sở thực hành bệnh viện của sinh viên Điều dưỡng – Đại học Y dược TP.HCM, *y học thực hành*, 3.

2. Vũ Thị Liên (2014). Khảo sát về thực hành mũi tiêm an toàn của Điều dưỡng tại bệnh viện Đa khoa thuộc khu vực Định Quán, *Y học thực hành*, 5.

3. Phạm Đức Mục (2015). Kết quả tiêm an toàn tại 8 tỉnh đại diện 3 vùng Bắc, Trung, Nam của Việt Nam. Hội Điều dưỡng Việt Nam.

4. Lê thị Kim Oanh và Bùi Thị Thu Hà (2013). Thực trạng tuân thủ quy trình tiêm an toàn của Điều dưỡng tại bệnh viện Bắc Thăng Long năm 2012, *Y học thực hành*, 1.

5. Phan Thị Thanh Thủy và Võ Phi Long (2010), Tình hình tiêm an toàn bệnh viện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế, *Y học thực hành*, 3.

6. Phạm Ngọc Trâm (2014). Đánh giá thực trạng mũi tiêm an toàn tại một số khoa nội bệnh viện quân y 103, *Y học thực hành*, 2.

7. Mai Thị Ánh Tuyết và cộng sự (2014). Khảo sát về việc thực hiện kỹ thuật tiêm an toàn của Điều dưỡng bệnh viện II Lâm Đồng, *y học thực hành*, 5.

8. WHO (2010). The best practices for injections and related procedurestoolkit.

THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VÀ MỨC ĐỘ THỰC HIỆN CHUẨN ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC ĐIỀU DƯỠNG LIÊN THÔNG NAM ĐỊNH

¹ Vũ Thị Hải Oanh, ¹ Nguyễn Bảo Ngọc, ¹ Chu Thị Thơm
¹Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: Đánh giá nhận thức và mức độ thực hiện chuẩn đạo đức nghề nghiệp (CĐĐNN) của điều dưỡng viên ở sinh viên (SV) liên thông trường đại học Điều dưỡng Nam Định. **Phương pháp:** Nghiên cứu mô tả ngang điều tra trên 233 SV điều dưỡng liên thông khóa 10 và phụ sản khóa 9. **Kết quả:** trên 80% đối

tượng tham gia nghiên cứu có nhận thức về 8 nội dung của CĐĐNN. Mức độ thực hiện CĐĐNN đạt trở lên chiếm 100% đối tượng được hỏi. Đặc biệt, tỷ lệ tốt và rất tốt chiếm trên 60% ở từng nội dung; cao nhất ở nội dung thân thiện với người bệnh (69%). **Kết luận:** sau khi học môn Tâm lý y học và y đức, SV có mức độ nhận thức tương đối cao về 8 chuẩn và 30 tiêu chí trong CĐĐNN. Từ việc nhận thức được CĐĐNN của điều dưỡng viên nên mức độ thực hiện các nội dung trong chuẩn của SV liên thông trong thực hành nghề nghiệp đạt tỷ lệ tốt khá cao.

Từ khóa: Chuẩn đạo đức nghề nghiệp, sinh viên.

Người chịu trách nhiệm: Vũ Thị Hải Oanh
Email: vhoanh1982@gmail.com
Ngày phản biện: 23/01/2018
Ngày duyệt bài: 23/02/2018
Ngày xuất bản: 14/03/2018